

KHU DI SẢN QUẦN ĐẢO CÁT BÀ, HẢI PHÒNG- GIÁ TRỊ NỔI BẬT TOÀN CẦU, NHỮNG THÁCH THỨC VÀ ÁP LỰC CẦN VƯỢT QUA

PGS.TS. DẶNG VĂN BÀI*

1. Giá trị nổi bật toàn cầu của di sản thiên nhiên quần đảo Cát Bà đã mang tính độc lập trong mối liên hệ với di sản thiên nhiên Vịnh Hạ Long

Bên cạnh những giá trị nổi bật toàn cầu sẵn có, các khu di sản phải có bộ hồ sơ khoa học để cử đáp ứng được những yêu cầu cơ bản trong Hướng dẫn thực hiện Công ước UNESCO 1972 về bảo vệ di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới (Công ước di sản thế giới). Hồ sơ quần đảo Cát Bà để cử là di sản thiên nhiên thế giới chính thức được Trung tâm Di sản Thế giới UNESCO tiếp nhận ngày 28/01/2013 là thành công bước đầu của Việt Nam trong việc tạo lập cơ sở khoa học và pháp lý cho việc vinh danh khu di sản. Đó là kết quả nỗ lực của sự hợp tác rất hiệu quả giữa các cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa ở các cấp cùng các cơ quan nghiên cứu khoa học trong nước và quốc tế.

Trong hồ sơ để cử quần đảo Cát Bà là di sản thiên nhiên thế giới, chúng ta đã làm rõ được 3 vấn đề cơ bản sau đây:

- Xác định rõ các mặt giá trị nổi bật toàn cầu của khu di sản so với các di sản thế giới khác đã được UNESCO đưa vào Danh mục Di sản thế giới.

- Xác định được những điều kiện cần và đủ về mặt tự nhiên, khoa học và pháp lý để đảm bảo tính

toàn vẹn và phát triển bền vững của khu di sản.

- Khẳng định tính độc lập tương đối về mặt đa dạng sinh học của khu di sản trong mối quan hệ với di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long.

1.1. Khu di sản quần đảo Cát Bà được cấu trúc bởi 5 bộ phận có quan hệ gắn kết hữu cơ làm nên giá trị nổi bật toàn cầu là: khu dự trữ sinh quyển thế giới quần đảo Cát Bà, vườn quốc gia Cát Bà, quần đảo Long Châu, khu bảo tồn biển thuộc huyện Cát Hải và cuối cùng là hệ thống các di tích lịch sử, khảo cổ đang hiện tồn trên đảo Cát Bà

Khu di sản để cử quần đảo Cát Bà có tổng diện tích 33.670 ha (trong đó, 13.478 ha đất tự nhiên và 20.192 ha mặt biển). Khu di sản để cử tiếp giáp với di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long về phía Đông Bắc. Có lẽ, đây là một trong những lý do khiến chúng ta lầm tưởng rằng quần đảo Cát Bà là bộ phận kéo dài hoặc một hợp phần cùng với di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long (xét về mặt hình thức hoặc nhìn nhận từ tiêu chí (vii) về thẩm mỹ và tiêu chí (viii) về địa chất - địa mạo thì quan niệm này có thể tạm chấp nhận được).

1.2. Các nhà khoa học Việt Nam ở Trung ương và địa phương, đặc biệt là các thành viên Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia (cơ quan tư vấn của Thủ tướng Chính phủ Việt Nam trong lĩnh vực di sản) tương đối thống nhất chọn tiêu chí ix và tiêu

* Hội Di sản văn hoá Việt Nam

chí x là hai tiêu chí xác định giá trị nổi bật toàn cầu về mặt đa dạng sinh học của khu di sản quần đảo Cát Bà.

Trong khi xây dựng hồ sơ đề cử quần đảo Cát Bà, nhóm công tác do PGS. TS. Đỗ Công Thung - Viện Tài nguyên và Môi trường Biển đứng đầu, đã phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý Di sản thiên nhiên quần đảo Cát Bà làm rõ cơ sở khoa học của 02 tiêu chí này.

Tiêu chí ix: quần đảo Cát Bà chứa đựng ít nhất là 6 hệ sinh thái nhiệt đới, cận nhiệt đới điển hình của châu Á (rừng mưa nhiệt đới nguyên sinh trên đảo đá vôi, hang động kaster, rừng ngập mặn, các bãi triều, hồ nước mặn trên núi đá vôi, rạn san hô, đáy mềm). Đây là những điều kiện sinh thái tự nhiên quan trọng đảm bảo sự phát triển tự nhiên của các quá trình sinh thái và sinh học đang tiếp diễn cũng như sự đa dạng cao của các quần xã động, thực vật trên đảo và dưới biển.

Tiêu chí x: xét từ quan điểm khoa học và yêu cầu bảo tồn di sản, ta thấy, trong khu di sản quần đảo Cát Bà chứa đựng các môi trường sống tự nhiên (6 hệ sinh thái liền kề, liên tục phát triển cũng như quá trình sinh thái và sinh học đang tiếp diễn tại Cát Bà). Đó là những điều kiện cần và đủ tạo nên giá trị đa dạng sinh học nổi bật toàn cầu, trong đó có những môi trường sống chứa đựng những loài đang bị đe dọa theo tiêu chí xác định của IUCN (130 loài quý hiếm trong Danh mục Sách đỏ Việt Nam và 76 loài trong Danh mục của IUCN trên tổng số 3860 loài thực vật và động vật trên cạn và dưới biển). Đặc biệt, cần nhắc tới quần thể vọc đầu trắng chỉ còn 63 cá thể, phân bố ở 7 khu vực, có khả năng tuyệt chủng rất lớn, do đó, việc bảo vệ chúng là hết sức khẩn trương.

Có thể khẳng định, việc chúng ta xây dựng hồ sơ đề cử quần đảo Cát Bà là di sản thế giới đã trở thành vấn đề cấp thiết cả về mặt khoa học và pháp lý. Việc bảo tồn môi trường sống tự nhiên cũng như sự đa dạng sinh học (tính toàn vẹn) của hơn 3860 loài thực vật và động vật chỉ có thể được thực thi một cách có hiệu quả nhất theo tinh thần của Công ước di sản thế giới và các luật có liên quan của Việt Nam. Thiết nghĩ, Ủy ban Di sản thế giới UNESCO cần ủng hộ và hợp tác tích cực với Việt Nam để thực hiện mục tiêu cao đẹp nhất mang tầm nhân loại là: Ghi danh quần đảo Cát Bà,

Hải Phòng vào Danh mục Di sản thế giới, nhằm kịp thời ngăn chặn các nguy cơ đe dọa, hủy hoại không chỉ do những nguyên nhân tự nhiên mà còn do những biến động xã hội và kinh tế làm trầm trọng thêm bằng những hiện tượng gây tổn hại hoặc hủy hoại còn kinh khủng hơn. Chúng ta hiểu, bảo tồn khu di sản quần đảo Cát Bà là góp phần bảo vệ và phát huy giá trị một bộ phận quan trọng trong kho tàng di sản văn hóa và thiên nhiên không chỉ của Việt Nam mà còn là di sản của toàn nhân loại.

1.3. Tính độc lập tương đối hay nét nổi trội khác biệt về đa dạng sinh học của khu di sản quần đảo Cát Bà trong mối liên hệ với di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long

Trong bài nghiên cứu những đặc điểm nổi bật của di sản quần đảo Cát Bà, PGS. TS. Đỗ Công Thung cũng đưa ra nhiều căn cứ khoa học có sức thuyết phục cao về sự khác biệt của quần đảo Cát Bà so với vịnh Hạ Long cả về mặt địa chất - địa mạo cũng như đa dạng sinh học. Do đó, ông Thung đã đưa ra khuyến nghị rằng, Cát Bà không thể và không bao giờ là phần nổi dãi của vịnh Hạ Long. Chúng ta cần tìm hiểu vấn đề này để làm rõ những thách thức mà Ban Quản lý Di sản thiên nhiên quần đảo Cát Bà phải đối mặt trong tương lai.

Trước hết ta thấy, quần đảo Cát Bà đã được Chính phủ Việt Nam công nhận là vườn quốc gia vào năm 1984. Đây là vườn quốc gia trên biển đầu tiên của Việt Nam và Đông Nam Á (phổ biến là các vườn quốc gia trên đất liền) và theo đó là khu bảo tồn biển của Việt Nam vào năm 2003. Năm 2004, với giá trị đa dạng sinh học nổi trội, quần đảo Cát Bà đã được UNESCO vinh danh là khu dự trữ sinh quyển thế giới. Các danh hiệu quốc gia và quốc tế mà quần đảo Cát Bà đạt được trong thời gian qua là sự khác biệt đầu tiên cần được lưu ý.

Thứ hai, quần đảo Cát Bà có tới 6 hệ sinh thái biển đảo nhiệt đới, cận nhiệt đới điển hình của châu Á. Bởi vì Cát Bà có khối đảo đá vôi lớn, một "tiểu lục địa trên biển" với tổng diện tích 144km², có đủ điều kiện cho các hệ sinh thái điển hình và đa dạng sinh học nổi bật toàn cầu tồn tại và có khả năng hình thành các loài mới. Hạ Long chỉ là chuỗi đảo đá vôi nhỏ, nằm tách biệt và dốc đứng, nên lớp thổ nhưỡng rất mỏng, khó tạo thành hệ sinh thái rừng nguyên sinh - cơ sở cho sự tồn tại



Hoàng hôn xôn xao (Cát Bà, Hải Phòng) - Ảnh: Dulichhaiphong.gov.vn

và phát triển đa dạng sinh học. Có thể nêu ra đây một vài con số thống kê có tính chất so sánh để làm rõ quan điểm này.

Với tổng diện tích 1553km², vịnh Hạ Long có 2949 loài sinh vật, trong đó có 102 loài nằm trong Danh mục Sách đỏ của Việt Nam và 36 loài trong Danh mục của IUCN. Ngược lại, quần đảo Cát Bà với tổng diện tích nhỏ hơn rất nhiều, 336km², nhưng chứa đựng tới 3860 loài sinh vật cư trú. Đồng thời có 130 loài quý hiếm trong Danh mục Sách đỏ của Việt Nam và 76 loài trong Danh mục của IUCN. Đặc biệt, tại Cát Bà, theo đánh giá của IUCN có 1 loài linh trưởng, 2 loài rùa biển, 6 loài thực vật được xếp ở cấp cực kỳ nguy cấp, trong đó, loài voọc đầu trắng là điển hình nhất, không thấy ở bất cứ nơi nào khác trên thế giới.

Thứ ba, xét về kiểu loại và cấu trúc địa hệ, PGS. TS. Đỗ Công Thung cho rằng, Hạ Long về cơ bản là một vịnh biển, còn Cát Bà là đảo đá vôi lớn trên biển. Hạ Long gồm nhiều đảo đá vôi hơn Cát Bà, nhưng tổng diện tích cộng lại còn thua xa tổng diện tích của riêng 1 đảo ở Cát Bà. Đó là không gian rộng lớn cho sự hình thành, tiếp diễn liên tục cho các hệ sinh thái và đa dạng sinh học là những yếu tố mà Hạ Long không thể có được.

Mặt khác, Cát Bà được ngăn cách với Hạ Long bởi một barrier sinh thái lạch Đầu Xuôi, lạch Ngăn và vịnh Lan Hạ, có độ sâu tới 30m. Đây là điều kiện tự nhiên đặc thù không cho phép các loài sinh vật di cư phân bố từ Cát Bà sang Hạ Long và ngược lại.

Đến đây, có thể tạm rút ra kết luận, xét về mặt giá trị thẩm mỹ, Cát Bà có thể chứa đựng nét tương đồng với Hạ Long. Nhưng tiếp cận từ tiêu chí đa dạng sinh học (tiêu chí ix và x) và kể cả tiêu chí địa chất - địa mạo (tiêu chí viii), chắc chắn Cát Bà là độc lập và không thể là phần nối dài của Hạ Long.

2. Những thách thức mà chúng ta phải đối mặt trong quá trình bảo tồn và phát huy giá trị khu di sản quần đảo Cát Bà

2.1. Trên phạm vi toàn cầu, biến đổi khí hậu là nguy cơ hiện hữu ở thế kỷ XXI, đang đe dọa nghiêm trọng sự sống còn của nhân loại. Và, quần đảo Cát Bà cũng đang đứng trước thử thách lớn lao đó.

Về mặt nhận thức, chúng ta chưa thấy rõ mối quan hệ tương hỗ mật thiết giữa thiên nhiên và lối sống của con người, từ đó dẫn đến thái độ ứng xử thiếu tôn trọng với thiên nhiên. Đặc biệt, chưa nhận thức sâu sắc và đầy đủ tác động của biến đổi khí hậu tới di sản văn hóa cũng như môi trường sinh thái - nhân văn. Trái đất/bà mẹ thiên nhiên của

nhân loại đang bị tổn thương nặng nề bởi những vấn nạn về môi trường, khí hậu cực đoan (bão, lụt, động đất, sóng thần...), nạn ô nhiễm môi trường, rác thải, nguồn nước sạch. Không nhận thức sâu sắc và có ứng xử tương thích, loài người sẽ phải đối mặt với những tác động khôn lường của biến đổi khí hậu, như: dịch bệnh, đói nghèo, mất nơi cư trú, thiếu đất canh tác, suy giảm đa dạng sinh học và tất nhiên là di sản văn hóa và thiên nhiên cũng phải đối mặt với những nguy cơ chung đó. Hậu quả tai hại là: vẻ đẹp thiên nhiên của các khu di sản từng bước sẽ bị suy giảm hoặc hủy hoại. Khả năng duy trì và phát triển của con người nói chung và đa dạng sinh học nói riêng sẽ bị đe dọa.

Ở đây, mục tiêu lớn nhất đặt ra là, cần có chương trình giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu để thay đổi hành vi, lối sống của từng cá nhân, từng cộng đồng, từng quốc gia và toàn nhân loại hướng tới lối sống thân thiện với môi trường, một hành động chung kịp thời và nghiêm túc để làm giảm nhẹ, phòng chống và thích ứng với biến đổi khí hậu toàn cầu. Quần đảo Cát Bà cũng rất cần lựa chọn các giải pháp tương thích nhằm ngăn chặn những hiểm họa do biến đổi khí hậu đưa lại.

2.2. Cùng một lúc chúng ta phải thực thi nghiêm chỉnh các điều khoản quy định của Công ước di sản thế giới và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan của Việt Nam.

UNESCO đã trình trọng tuyên bố: “Những biến động quan trọng nhiều mặt đời sống quốc tế cũng như ở từng quốc gia đặt ra yêu cầu: phải thiết lập những điều khoản công ước quốc tế có tính hệ thống và có hiệu lực thực tiễn để các quốc gia thành viên cùng nhau hợp tác, liên kết và hỗ trợ trong hoạt động bảo tồn di sản văn hóa và thiên nhiên có giá trị quốc tế đặc biệt. Hệ thống các điều khoản này phải được thường xuyên tôn trọng và thực hiện theo phương pháp khoa học và hiện đại”. Thực hiện nghiêm túc mục tiêu này là thách thức không nhỏ đối với Việt Nam nói chung và thành phố Hải Phòng nói riêng.

Bảo tồn di sản thiên nhiên cũng có nghĩa là phải đảm bảo những yêu cầu cần thiết cho việc bảo vệ có hiệu quả tính toàn vẹn của di sản được đề cử. Mặt khác, còn phải đảm bảo những điều kiện để thể hiện và giới thiệu quảng bá các giá trị

duy nhất, nổi bật toàn cầu của di sản. Trường hợp khu di sản quần đảo Cát Bà, chúng ta đã xác định rõ hai khu vực bảo vệ là vùng di sản đề cử và vùng đệm: vùng di sản đề cử là 33.670 ha (trong đó 13.478 ha đất tự nhiên và 20.192 ha mặt biển); vùng đệm có diện tích là 13.000 ha (trong đó có 3.984 ha đất tự nhiên và 9.016 ha mặt biển). Với tổng diện tích vùng di sản đề cử và vùng đệm khá lớn như vậy, hoàn toàn đáp ứng được nhu cầu bảo vệ sự tổng thể và nguyên vẹn các khu vực sinh thái và đa dạng sinh học của khu di sản.

Khu vực di sản đề cử của chúng ta chứa đựng đầy đủ 6 hệ sinh thái điển hình và hiện đang tồn tại ở trạng thái gần như tự nhiên, là nền tảng cho quá trình sinh học và sinh thái diễn ra. Mặt khác, khu vực lõi của di sản có diện tích đủ rộng và môi trường thuận lợi đảm bảo duy trì, phát triển các giá trị sinh thái và đa dạng sinh học. Có thể coi đây là các yếu tố gốc cấu thành các mặt giá trị của khu di sản và chúng cần được bảo vệ nguyên vẹn và chuyển giao cho thế hệ tương lai theo tinh thần của *Luật di sản văn hóa*.

2.3. Thiết lập và xây dựng cơ chế vận hành của một hệ thống quản lý thống nhất, đảm bảo các điều kiện tối đa bảo vệ có hiệu quả di sản đề cử để cho các thế hệ hiện tại và tương lai là thách thức không nhỏ đối với các cấp chính quyền ở Hải Phòng.

UNESCO đề ra những yêu cầu rất nghiêm ngặt để gắn kết các yếu tố chung của hệ thống quản lý là: sự hiểu biết/nhận thức sâu sắc về di sản đề cử của các bên hữu quan; một quy trình, quy hoạch, triển khai, giám sát, đánh giá và phản hồi ý kiến; việc giám sát đánh giá tác động từ các xu hướng phát triển và thay đổi để có biện pháp ngăn chặn; sự tham gia của các đối tác có liên quan; sự phân bổ hợp lý các nguồn lực cần thiết; nâng cao năng lực hoạt động của các cơ quan quản lý và cộng đồng; quy định rõ ràng và minh bạch về cách thức vận hành hệ thống. Do đó, trong tương lai, Ban Quản lý Khu di sản quần đảo Cát Bà cần có cơ chế đủ mạnh về mặt pháp lý và phù hợp với thực tiễn để gắn kết hoạt động của các đối tác có liên quan là: Ban Quản lý Vườn quốc gia; Khu dự trữ sinh quyển thế giới; Khu Bảo tồn biển Cát Bà và Khu danh lam thắng cảnh quốc gia. Thực tế cũng cho thấy, yếu điểm lớn nhất của Việt Nam là khả năng

liên kết và làm việc theo nhóm nhằm đạt tới mục tiêu chung có lợi cho tất cả các bên có liên quan và cộng đồng cư dân địa phương. Ban Quản lý Khu di sản quần đảo Cát Bà phải quan tâm từng bước khắc phục nhược điểm này, đồng thời phải phối hợp thực hiện nghiêm túc quy định của các bộ luật có liên quan, như *Luật di sản văn hóa*, *Luật bảo vệ và phát triển rừng*, *Luật thủy sản*, *Quy chế quản lý khu dự trữ sinh quyển thế giới*...

Có thể khẳng định, nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của Ban Quản lý Khu di sản quần đảo Cát Bà là phải chủ động xác định chiến lược lâu dài để xây dựng một cơ chế quản lý, cơ cấu kinh tế, cơ cấu nghề nghiệp và lao động phù hợp với điều kiện thực tiễn, nhằm đảm bảo việc giữ gìn tính toàn vẹn, ngăn chặn nguy cơ phá vỡ sự cân bằng sinh thái, phát triển bền vững những giá trị nổi bật toàn cầu của di sản trước sức ép của phát triển. Trong đó, tiềm ẩn nhiều nguy cơ, như: khai thác quá giới hạn cho phép các tài nguyên thiên nhiên; quá trình đô thị hóa với tốc độ nhanh có khả năng gây ô nhiễm môi trường và khó khăn trong việc xử lý chất thải;

2.4. Quản lý có hiệu quả các nhân tố về sức ép từ du lịch là thách thức hàng đầu cần được quan tâm. Trong Công ước 1972, Unesco đã khuyến nghị các chính phủ “có chính sách chung, nhằm tạo cho di sản văn hóa và thiên nhiên có chức năng trong đời sống cộng đồng và đưa việc bảo vệ di sản vào các chương trình hành động tổng thể ở cả cấp quốc gia và cấp địa phương”.

Cần hiểu rõ hoạt động du lịch tại các khu di sản thế giới luôn dẫn tới những tác động trái ngược nhau ở cả hai mặt tích cực và áp lực tiêu cực. Trước hết, du lịch là phương tiện quảng bá di sản thế giới với tư cách là điểm đến của du lịch hấp dẫn. Do đó, du lịch có thể biến di sản từ dạng tài nguyên thành sản phẩm du lịch, thỏa mãn nhu cầu văn hóa của cộng đồng, cũng tức là tạo cho di sản có chức năng và sức sống trong đời sống xã hội. Ngoài ra, du lịch tại các khu di sản có khả năng tạo ra công ăn, việc làm, mang lại lợi ích kinh tế cho người dân địa phương có di sản và từ đó cũng đóng góp nguồn lực quan trọng cho bảo tồn di sản.

Tuy nhiên, du lịch cũng mang lại sức ép không nhỏ về nhiều mặt tới di sản văn hóa và thiên nhiên là các vấn đề cần được quan tâm trong kế hoạch

quản lý các hoạt động du lịch trong khu di sản quần đảo Cát Bà, Hải Phòng, như: sự gia tăng lượng khách du lịch vượt quá sức chứa cho phép của khu di sản là nguy cơ lớn dẫn đến hiện tượng ô nhiễm môi trường; nguy cơ làm xói mòn bản sắc văn hóa của địa phương; gây ra sự bất bình đẳng về du lịch cũng như về phân bố nguồn lợi từ du lịch; quản lý các cơ sở vật chất phục vụ du lịch tương xứng với nhu cầu thực tiễn; tăng cường kiểm tra các hoạt động du lịch nhằm bảo vệ các giá trị nổi bật toàn cầu của di sản cũng tức là bảo vệ được môi trường sinh thái nhân văn (6 hệ sinh thái biển) tương thích cho sự tồn tại và phát triển bền vững của đa dạng sinh học trong khu di sản quần đảo Cát Bà.

Để thực hiện được mục tiêu đề ra, Ban Quản lý Khu di sản quần đảo Cát Bà phải xây dựng Chương trình hành động, nhằm quản lý các hoạt động du lịch tại khu di sản đang đề cử với Unesco. Có thể tóm tắt ở 3 dạng hoạt động sau:

- Các dự án du lịch thân thiện với môi trường;
- Các chương trình phát triển cộng đồng;
- Phát triển các loại hình du lịch sinh thái, văn

hóa và du lịch cộng đồng.

Các chương trình, dự án, loại hình du lịch nêu trên đều phải tạo khả năng lồng ghép giá trị nổi bật toàn cầu của di sản vào các sản phẩm du lịch và dịch vụ du lịch mang đậm sắc thái văn hóa địa phương, cần phù hợp với điều kiện tự nhiên và xã hội của huyện Cát Bà, đồng thời hạn chế tối đa các nhân tố gây áp lực tới môi trường sinh thái - nhân văn của khu di sản.

Tóm lại, xây dựng hồ sơ đề cử và vinh danh di sản là phải chấp nhận vượt qua mọi áp lực từ nhiều mặt có thể ảnh hưởng tới giá trị nổi bật toàn cầu cùng tính toàn vẹn của nó. Dám đối mặt và nỗ lực vượt qua những thách thức, áp lực nêu trên chính là thể hiện trách nhiệm của Việt Nam và nhân dân cũng như chính quyền Hải Phòng trước cam kết mà Thủ tướng Chính phủ đã hứa khi tham gia Công ước 1972 là “thực hiện việc xác định, bảo vệ, bảo toàn, tôn tạo và chuyển giao cho thế hệ tương lai các di sản văn hóa và thiên nhiên có trên lãnh thổ Việt Nam”. Đây có thể là nhiệm vụ hàng đầu và thách thức lớn lao mà cả quốc gia cũng như nhân dân Hải Phòng cần nỗ lực vượt qua./.

D.V.B